

**BỘ Y TẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ**



**CHƯƠNG TRÌNH VÀ KẾ HOẠCH  
ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC  
HỆ CHÍNH QUY VÀ KHÔNG CHÍNH QUY  
NĂM HỌC 2017 - 2018**

**CẦN THƠ, THÁNG 6/2017**



## **8. CHƯƠNG TRÌNH VÀ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN XÉT NGHIỆM Y HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM HỌC 2017–2018**

### **1. Tên gọi các lớp**

+ Ngành-năm: XN1, XN2, XN3, XN4

### **2. Ký hiệu mã hóa các lớp học**

+ Năm thứ nhất - K43 : 175307A

+ Năm thứ hai - K42 : 165307A

+ Năm thứ ba - K41 : 155307A

+ Năm thứ tư - K40 : 145307A

**NĂM THỨ NHẤT****(Khóa 2017 –2021- K43)****Đào tạo theo học chế tín chỉ, tổng số SV dự kiến: 80, số lớp SV chuyên ngành: 1****Học kỳ 1: 19 tuần (11/09/2017 – 20/01/2018, có 3 tuần ôn thi và thi), 15 tín chỉ/315 tiết**

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Những nguyên lý của CNMLN I	2	2	30			Thi	
2.	Anh văn I	2	2	30			Thi	
3.	Giáo dục thể chất	3	1	15	2	90	Thi	
4.	Tâm lý y học – Đạo đức Y học	2	2	30			Thi	
5.	Xác suất – Thống kê y học	2	2	30			Thi	
6.	Vật lý và Lý sinh	2	1	15	1	30	Thi	
7.	Sinh học và Di truyền	2	1	15	1	30	Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>15</b>	<b>11</b>	<b>165</b>	<b>4</b>	<b>150</b>		

**Học kỳ 2: 24 tuần (22/01/2018 – 07/07/2018, có 2 tuần nghỉ Tết, 1 tuần dự trữ, 3 tuần ôn thi và thi), 16 tín chỉ/300 tiết**

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Những nguyên lý của CNMLN II	3	3	45			Thi	
2.	Tin học đại cương	2	1	15	1	30	Thi	
3.	Anh văn II	3	3	45			Thi	
4.	Hóa học	2	1	15	1	30	Thi	
5.	Giải phẫu	3	2	30	1	30	Thi	
6.	Sinh lý	3	2	30	1	30	Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>16</b>	<b>12</b>	<b>180</b>	<b>4</b>	<b>120</b>		

**Học kỳ hè: 3 tuần (09/07/2018 – 18/08/2018), 8 tín chỉ/150 tiết**

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Giáo dục quốc phòng – an ninh I	3	3	45			Thi	
2.	Giáo dục quốc phòng – an ninh II	2	2	30			Thi	
3.	Giáo dục quốc phòng – an ninh III	3	2	30	1	45	Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>8</b>	<b>7</b>	<b>105</b>	<b>1</b>	<b>45</b>		

**NĂM THỨ HAI**

(Khóa 2016 –2020- K42)

Đào tạo theo học chế tín chỉ, tổng số SV: 45, số lớp SV chuyên ngành: 1

**Học kỳ 3: 21 tuần** (28/08/2017 – 20/01/2018, có 3 tuần ôn thi và thi), **16 tín chỉ/351 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng Số tín chỉ	Phân bố				Đánh Giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Anh văn chuyên ngành	3	3	45			Thi	
2.	Xét nghiệm cơ bản	3	1	18	2	60	Thi	
3.	Mô phôi	1	1	18			Thi	
4.	Hoá sinh I	3	2	30	1	30	Thi	
5.	Vi sinh I	3	1	15	2	60	Thi	
6.	Ký sinh trùng I	3	1	15	2	60	Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>16</b>	<b>9</b>	<b>141</b>	<b>7</b>	<b>210</b>		

**Học kỳ 4: 24 tuần** (22/01/2018 – 07/07/2018, có 2 tuần nghỉ Tết, 1 tuần dự trữ, 3 tuần ôn thi và thi),  
**17 tín chỉ/405 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng Số tín chỉ	Phân bố				Đánh Giá	Ghi Chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	1	1	18			Thi	
2	Huyết học tế bào I	3	1	15	2	60	Thi	
3	Hoá sinh II	4	1	18	3	90	Thi	
4	Vi sinh II	3	1	15	2	60	Thi	
5	Ký sinh trùng II	3	1	15	2	60	Thi	
6	Dược lý	1	1	18			Thi	
7	Dinh dưỡng - VS an toàn thực phẩm	1	1	18			Thi	
8	TCYT- Chương trình YT quốc gia - GDSK	1	1	18			Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>17</b>	<b>8</b>	<b>135</b>	<b>9</b>	<b>270</b>		

**NĂM THỨ BA**

(Khóa 2015 –2019- K41)

Đào tạo theo học chế tín chỉ, tổng số SV: 78, số lớp SV chuyên ngành: 1

**Học kỳ 5: 21 tuần** (28/08/2017 – 20/01/2018, có 3 tuần ôn thi và thi), **17 tín chỉ/390 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng Số tín chỉ	Phân bố				Đánh Giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Huyết học tế bào II	3	1	15	2	60	Thi	
2.	Điều dưỡng cơ bản - cấp cứu ban đầu	2	1	15	1	30	Thi	
3.	Xét nghiệm tế bào I	2	1	15	1	30	Thi	
4.	Hóa sinh III	3	1	15	2	60	Thi	
5.	Vi sinh III	3	1	15	2	60	Thi	
6.	Ký sinh trùng III	2	1	15	1	30	Thi	
7.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	30			Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>17</b>	<b>8</b>	<b>120</b>	<b>9</b>	<b>270</b>		

**Học kỳ 6: 24 tuần** (22/01/2018 – 07/07/2018, có 2 tuần nghỉ Tết, 1 tuần dự trữ, 3 tuần ôn thi và thi), **17 tín chỉ/534 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng Số tín chỉ	Phân bố				Đánh Giá	Ghi Chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1	Huyết học đông máu và huyết học truyền máu	3	1	18	2	60	Thi	
2	Sức khỏe môi trường	1	1	18			Thi	
3	Xét nghiệm tế bào II	2	1	15	1	30	Thi	
4	Y sinh học phân tử	2	1	18	1	30	Thi	
5	Vi sinh IV	3	1	15	2	60	Thi	
6	Thực tập KTXN I: Vi sinh-Ký sinh trùng	3			3	135	Thi	
7	Thực tập KTXN II: Hoá sinh	3			3	135	Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>17</b>	<b>5</b>	<b>84</b>	<b>12</b>	<b>450</b>		

**Ghi chú:** Chia 2 nhóm thực hành xét nghiệm buổi sáng từ ngày 19/03/2018 đến ngày 09/06/2018 tại bệnh viện Trường, BV ĐKTU Cần Thơ, BV ĐK TPCT, BV Nhi đồng Cần Thơ.**LỊCH THỰC HÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM**

Thời gian	Nhóm 1	Nhóm 2
19/03/2018 – 28/04/2018	Vi sinh-Ký sinh trùng	Hoá sinh
03/05/2018 – 09/06/2018	Hoá sinh	Vi sinh-Ký sinh trùng

**Ghi chú:** Chia 2 nhóm đi thực tập hè (tự học) từ 09/07/2018 đến 18/08/2018 tại Bệnh viện Trường, mỗi nhóm thực tập 3 tuần. Khoa Điều dưỡng và KTYH tổ chức và quản lý sinh viên tự học.

**NĂM THỨ TƯ****(Khóa 2014 –2018- K40)****Đào tạo theo học chế tín chỉ, tổng số SV: 93, số lớp SV chuyên ngành: 1****Học kỳ 7: 21 tuần (28/08/2017 – 20/01/2018, có 3 tuần ôn thi và thi), 16 tín chỉ/438 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng Tín chỉ	Phân bố				Đánh Giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1	Xét nghiệm huyết học nâng cao	2	1	18	1	30	Thi	
2	Bệnh học Nội khoa	1	1	18			Thi	
3	Bệnh học Ngoại khoa	1	1	18			Thi	
4	Dịch tễ học và các bệnh truyền nhiễm	1	1	18			Thi	
5	Kiểm tra chất lượng xét nghiệm và chống nhiễm khuẩn bệnh viện	2	1	18	1	30	Thi	
6	Đường lối CM của ĐCS VN	3	3	45			Thi	
7	Phương pháp nghiên cứu khoa học	1	1	18			Thi	
8	Thực tập KTXN III: Huyết học	3			3	135	Thi	
9	Thực tập KTXN IV: Xét nghiệm tế bào	2			2	90	Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>16</b>	<b>9</b>	<b>153</b>	<b>7</b>	<b>285</b>		

**Ghi chú:** Chia 2 nhóm thực hành kỹ thuật xét nghiệm buổi sáng tại bệnh viện Trường, BV ĐKTU Cần Thơ, BV ĐK TPCT, BV Nhi đồng Cần Thơ. Mỗi học phần thực tập 6 tuần, riêng Xét nghiệm tế bào thực tập 4 tuần.

**LỊCH THỰC HÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM**

Thời gian	Nhóm	
	Nhóm 1	Nhóm 2
09/10/2017 – 04/11/2017	Huyết học	Xét nghiệm tế bào
06/11/2017 – 18/11/2017		<i>Nghỉ 2 tuần</i>
20/11/2017 – 16/12/2017	Xét nghiệm tế bào	Hoá sinh
18/12/2017 – 30/12/2017	<i>Nghỉ 2 tuần</i>	

**Học kỳ 8: 16 tuần** (22/01/2018 – 12/05/2018, có 2 tuần nghỉ Tết, 1 tuần ôn thi và thi),  
**18 tín chỉ/720 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng Tín chỉ	Phân bố				Đánh Giá	Ghi Chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1	Định hướng cơ bản chuyên khoa tự chọn I	5	1	15	4	180	Thi	
2	Định hướng cơ bản chuyên khoa tự chọn II	5	1	15	4	180	Thi	
3	Định hướng cơ bản chuyên khoa tự chọn III	5	1	15	4	180	Thi	
4	Kiến thức chuyên ngành tổng hợp	3			3	135	Thi	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>18</b>	<b>3</b>	<b>45</b>	<b>15</b>	<b>675</b>		

**Ghi chú:**

- Học lý thuyết Định hướng cơ bản chuyên khoa tự chọn từ ngày 22/01/2018 đến 27/01/2018.
- Thực tập Định hướng cơ bản chuyên khoa tự chọn cả ngày từ 29/01/2018 đến 05/05/2018 (trừ 2 tuần nghỉ Tết).

**ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA TỰ CHỌN**  
**(chọn 1 trong 5 môn, mỗi môn có 3 học phần)**

TT	Tên học phần	TC
1	Định hướng cơ bản chuyên khoa Vi sinh - Ký sinh trùng I	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Vi sinh - Ký sinh trùng II	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Vi sinh - Ký sinh trùng III	5
2	Định hướng cơ bản chuyên khoa Hóa sinh I	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Hóa sinh II	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Hóa sinh III	5
3	Định hướng cơ bản chuyên khoa Huyết học I	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Huyết học II	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Huyết học III	5
4	Định hướng cơ bản chuyên khoa Y sinh học – Di truyền I	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Y sinh học – Di truyền II	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Y sinh học – Di truyền III	5
5	Định hướng cơ bản chuyên khoa Xét nghiệm tế bào I	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Xét nghiệm tế bào II	5
	Định hướng cơ bản chuyên khoa Xét nghiệm tế bào III	5



## HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

### 1. Chương trình đào tạo

Áp dụng chương trình chi tiết đào tạo theo học chế tín chỉ. Sinh viên phải đăng ký học phần (trừ năm thứ nhất) dựa trên dự kiến phân bổ số học phần cho từng năm học.

### 2. Kiểm tra và thi học phần

Thực hiện Quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 1253/QĐ-ĐHYDCT ngày 1 tháng 10 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

### 3. Thực tập

Sinh viên năm thứ 3 chia 2 nhóm thực tập hè (tự học) từ 09/07/2018 đến 18/08/2018 tại Bệnh viện Trường, mỗi nhóm thực tập 3 tuần. Khoa Điều dưỡng tổ chức và quản lý sinh viên tự học.

### 4. Tốt nghiệp

Thi kiến thức chuyên ngành tổng hợp có 75 nội dung gồm Hóa sinh, Huyết học, Vi sinh – Ký sinh trùng, Xét nghiệm tế bào.

- + Thời gian ôn thi: từ 14/05/2018 – 23/06/2018.
- + Ngày thi: 25/06/2018 – 30/06/2018.
- + Ngày thi lại (*dự kiến*): 17/09/2018 – 22/09/2018.

**HIỆU TRƯỞNG**

**NGUYỄN TRUNG KIÊN**